

CÁC LỄ THẬT TRONG SÁCH MA-THI-Ơ
BÀI 207 - Sự thương khó của Đức Chúa Jêsus Christ
Phần 16- C : Khi Đức Chúa Jêsus trút linh hồn trên thập tự giá.

Ma-thi-ơ 27:45-54: Từ giờ thứ sáu đến giờ thứ chín, khắp cả xứ đều tối tăm mù mịt. Ước chừng giờ thứ chín, Đức Chúa Jêsus kêu tiếng lớn lên rằng: Ê-li, Ê-li, lam-ma sa-bách-ta-ni? nghĩa là: Đức Chúa Trời tôi ơi! Đức Chúa Trời tôi ơi! sao Ngài lìa bỏ tôi? Có mấy người đứng đó, nghe kêu, thì nói rằng: Nó kêu Ê-li. Liên có một người trong bọn họ chạy lấy một miếng bông đá, và thấm đầy dấm, để trên đầu cây sậy mà đưa cho Ngài uống. Nhưng kẻ khác thì lại nói rằng: Hãy để vậy, coi thử có Ê-li đến giải cứu nó chẳng. Đức Chúa Jêsus lại kêu lên một tiếng lớn nữa, rồi trút linh hồn. Và nầy, cái màn trong đền thờ, bị xé ra làm hai từ trên chí dưới, đất thì rung động, đá lớn bể ra, mồ mả mở ra, và nhiều thân của các thánh qua đời được sống lại. Sau khi Đức Chúa Jêsus đã sống lại, các thánh đó ra khỏi mồ mả, đi vào thành thánh, và hiện ra cho nhiều người thấy. Thầy đội và những lính cùng với người canh giữ Đức Chúa Jêsus, thấy đất rung động và những điều xảy đến, thì sợ hãi lắm, mà nói rằng: Thật người nầy là Con Đức Chúa Trời.

Bản Kinh-Thánh King James version chép: ⁴⁵Now ^{G1161} from the sixth ^{G1623} hour ^{G5610} there was darkness ^{G4655} over ^{G1909} all ^{G3956} the land ^{G1093} unto the ninth ^{G1766} hour ^{G5610}. ⁴⁶And about ^{G4012} the ninth ^{G1766} hour ^{G5610} Jesus ^{G2424} cried ^{G310} with a loud ^{G3173} voice ^{G5456}, saying ^{G3004}, Eli ^{G2241}, Eli ^{G2241}, lama ^{G2982} sabachthani ^{G4518}? that is to say, My God ^{G2316}, my God ^{G2316}, why ^{G2444} hast thou forsaken ^{G1459} me? ⁴⁷Some ^{G5100} of them that stood ^{G2476} there ^{G1563}, when they heard ^{G191} that, said ^{G3004}, This ^{G3778} man calleth ^{G5455} for Elias ^{G2243}. ⁴⁸And straightway ^{G2112} one ^{G1520} of them ran ^{G5143}, and took ^{G2983} a sponge ^{G4699}, and filled ^{G4130} it with vinegar ^{G3690}, and put ^{G4060} it on ^{G4060} a reed ^{G2563}, and gave ^{G4222} him to drink. ⁴⁹The rest ^{G3062} said ^{G3004}, Let ^{G863} be, let us see ^{G1492} whether ^{G1487} Elias ^{G2243} will come ^{G2064} to save ^{G4982} him. ⁵⁰Jesus ^{G2424}, when he had cried ^{G2896} again ^{G3825} with a loud ^{G3173} voice ^{G5456}, yielded ^{G863} up the ghost ^{G4151}. ⁵¹And, behold ^{G2400}, the veil ^{G2665} of the temple ^{G3485} was rent ^{G4977} in twain ^{G1417} from the top ^{G509} to the bottom ^{G2736}; and the earth ^{G1093} did quake ^{G4579}, and the rocks ^{G4073} rent ^{G4977}; ⁵²And the graves ^{G3419} were opened ^{G455}; and many ^{G4183} bodies ^{G4983} of the saints ^{G40} which ^{G3588} slept ^{G2837} arose ^{G1453}, ⁵³And came ^{G1831} out of the graves ^{G3419} after ^{G3326} his resurrection ^{G1454}, and went ^{G1525} into ^{G1519} the holy ^{G40} city ^{G4172}, and appeared ^{G1718} unto many ^{G4183}. ⁵⁴Now ^{G1161} when the centurion ^{G1543}, and they that were with him, watching ^{G5083} Jesus ^{G2424}, saw ^{G1492} the earthquake ^{G4578}, and those ^{G3588} things that were done ^{G1096}, they feared ^{G5399} greatly ^{G4970}, saying ^{G3004}, Truly ^{G230} this ^{G3778} was the Son ^{G5207} of God ^{G2316}.

Trong bốn sách Ma-thi-ơ, Mác, Lu-ca và sách Giăng, thì chỉ có sách Ma-thi-ơ chép lại các chi tiết khi Đức Chúa Jêsus trút linh hồn, như đất thì rung động, đá lớn bể ra, mồ mả mở ra, và nhiều thân của các thánh qua đời được sống lại. Sau khi Đức Chúa Jêsus đã sống lại, các thánh đó ra khỏi mồ mả, đi vào thành thánh, và hiện ra cho nhiều người thấy, vì thế cho nên chúng ta cùng nhau suy gẫm tiếp những sự lạ lùng đã xảy ra khi Đức Chúa Jêsus trút linh hồn trên thập tự giá, đó là đất thì rung động, đá lớn bể ra, mồ mả mở ra.

Để có thể hiểu được ý nghĩa mầu nhiệm về những sự lạ lùng đã xảy ra trong Kinh-Thánh, chúng ta cần phải nhận biết nền tảng của mọi sự đã được chép trong Kinh-Thánh, vì nếu chúng ta không có một cái nền, thì chúng ta không thể xây dựng được bất kỳ một điều gì, dù là nhỏ, vì Lời Chúa đã chép rằng:

Thi-Thiên 11:3: Nếu các nền bị phá đổ, người công bình sẽ làm sao?

Bản Kinh-Thánh King James version chép: If ^{H3588} the foundations ^{H8356} be destroyed ^{H2040}, what ^{H4100} can the righteous ^{H6662} do ^{H6466}?

Chữ nền - the foundations ^{H8356} chép trong câu 3 trên, đó là chữ **שְׁתַּח** - shathah, số 8356 ra từ chữ **שִׁיחַ** - shiyth, số 7896 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *căn bản, cơ sở, nền tảng, nền móng, vị trí, chỗ đứng, để áp dụng, để tỏ ra, để quan tâm đến, để chứng minh, sự thiết lập, sự thành lập, mục đích, chủ định, chứng cứ;*

Lần đầu tiên Kinh-Thánh chép về sự đất rung động, đó là khi Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời giáng lâm trên núi Si-nai trong ngày Ngài ban Luật pháp cho dân Y-sơ-ra-ên (năm 1445 B.C.).

Xuất Ê-díp-tô ký 19:10-25: Đức Giê-hô-va bèn phán cùng Mô-se rằng: Hãy đi đến cùng dân sự, khiến dân giữ mình thánh sạch ngày nay và ngày mai, cùng phải giặt áo xống mình. Qua ngày thứ ba, dân khá sẵn sàng, vì ngày đó Đức Giê-hô-va sẽ giáng lâm trước mắt dân sự tại núi Si-na-i. Và, người hãy phân

định giới hạn cho dân sự ở chung quanh núi, và dặn rằng: **Khá giữ mình đừng leo lên núi, hoặc đụng đến chân; hễ kẻ nào đụng đến thì sẽ bị xử tử. Chớ ai tra tay vào mình người đó, nhưng người đó phải bị liệng đá hoặc bắn tên; bất luận vật hay người, cũng chẳng để cho sống đâu. Khi kèn thổi lên, dân sự sẽ đến gần núi. Môi-se xuống núi đến cùng dân sự, khiến họ giữ mình thánh sạch, và giặt áo xống mình. Người dặn dân sự rằng: Trong ba ngày hãy sẵn sàng chớ đến gần đàn bò. Qua sáng ngày thứ ba, có sấm vang chớp nhoáng, một áng mây mịt mịt ở trên núi, và tiếng kèn thổi rất vang động; cả dân sự ở trong trại quân đều run hãi. Môi-se bèn biểu dân ra khỏi trại quân nghênh tiếp Đức Chúa Trời; dân sự dừng lại tại chân núi. Và, bấy giờ, khắp núi Si-na-i đều ra khói, vì Đức Giê-hô-va ở trong lửa giáng lâm nơi đó; khói ra khác nào khói của lò lửa lớn kia, và cả hòn núi đều rung động cách kịch liệt. Tiếng kèn càng vang động; Môi-se nói, Đức Chúa Trời đáp tiếng lại. Đức Giê-hô-va giáng lâm trên chót núi Si-na-i, đòi Môi-se lên, Môi-se bèn lên. Đức Giê-hô-va phán rằng: **Hãy xuống cấm dân sự đừng xông pha đến gần Đức Giê-hô-va mà nhìn, e nhiều người trong bọn phải chết chăng. Dầu những thầy tế lễ đến gần Đức Giê-hô-va cũng phải giữ mình thánh sạch, kẻo Ngài hại họ chăng. Môi-se thưa cùng Đức Giê-hô-va rằng: Dân sự chẳng được lên núi Si-na-i đâu, vì Ngài có cấm chúng tôi mà phán rằng: **Hãy phân định giới hạn chung quanh núi, và phân biệt nơi đó là đất thánh. Đức Giê-hô-va phán rằng: **Hãy đi xuống, rồi đem A-rôn lên cùng người, song những thầy tế lễ và dân sự chớ xông pha đặng lên đến gần Đức Giê-hô-va, e Ngài hại họ chăng. Vậy, Môi-se đi xuống, nói lại cho dân sự nghe.********

Theo sự hiểu biết của trí khôn của loài người xác thịt thì người ta không thể hiểu được lý do nào khiến núi rung động kịch liệt khi Đức Giê-hô-va giáng lâm trên đỉnh núi Si-na-i, nhưng chúng ta có thể hiểu rằng, muôn vật đều do Giê-hô-va Đức Chúa Trời tạo nên và sự vinh hiển của Giê-hô-va Đức Chúa Trời là cực đại, vì thế cho nên trước khi Ngài ngự xuống trên đỉnh núi Si-na-i, Đức Giê-hô-va đã phán với Môi-se cảnh báo dân Y-sơ-ra-ên không được phép đến gần chân núi Si-na-i và không được đến gần để nhìn Đức Giê-hô-va, vì như vậy họ sẽ phải chết vì sức mạnh từ sự vinh hiển của Đức Giê-hô-va.

Trong cuộc sống của loài người, ánh sáng, năng lượng điện, từ trường một khi được tích tụ nó có thể gây ra những năng lượng khiến vật thể chung quanh bị chuyển dịch hoặc đổ, hoặc vỡ, hoặc nổ, hoặc cháy hoặc biến dạng. Ví dụ khi chiếc máy chiếu-chụp X-quang phát tia X này, chùm tia X đó sẽ được phóng vào bề mặt của một đĩa thép có hình chóp nón mạnh như một viên đạn được bắn ra khỏi nòng súng vậy, khiến chiếc đĩa thép (được gắn trên một trục có vòng bi cực nhạy) khiến đĩa đó quay với một tốc độ cực nhanh để phân tán tia X đó thành những tia nhỏ như bụi sương mù hương về vật thể mà người ta đã định cho tia X đó chiếu tới và xuyên qua vật đó, để tới được tấm phim mà người ta đã chế tạo ra để ghi lại hình ảnh do tia X đó chiếu qua. Chỉ cần vòng bi của đĩa thép hình nón trong máy chiếu tia X đó không đủ độ nhạy để quay khi tia X phóng vào nó, thì ngay lập tức, chùm tia X đó sẽ xuyên thủng đĩa nón đó như như người ta dùng ngón tay bẻ miếng bánh đa mềm vậy và nếu như có một người nào đang đứng trên bục để chờ chụp X quang, thì người đó sẽ chết ngay lập tức vì sức mạnh cộng với tốc độ của chùm tia X đó xuyên trực tiếp qua thân thể của người ấy. Vì thế cho nên trước khi chụp X quang, người vận hành máy đó phải khởi động máy cho máy chụp không phim, không có người, vì khi chụp, tia X được phóng ra sẽ va đập lên đĩa nón bằng thép và khiến chiếc đĩa thép đó quay liên tục cho đến khi nó tự động dừng quay, nếu máy không còn chụp nữa, thời gian ước khoảng một giờ sau khi máy đó chụp lần cuối cùng.

Mặc dù núi, biển, cây cối... là những mà loài người chúng ta cho là vô trí, vô giác, thế nhưng trong Nước Đức Chúa Trời thì muôn vật đều hầu việc Đức Chúa Trời và như vậy, tùy theo sự ban cho của Đức Chúa Trời mà muôn vật có thể bày tỏ những sự mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã ban cho để hầu việc Ngài hoặc làm vinh hiển Danh Ngài.

Một điều mà chúng ta có thể biết được, đó là kể từ khi Giê-hô-va Đức Chúa Trời giáng lâm trên đỉnh (chót) núi Si-na-i cho đến tận ngày nay, đỉnh núi đó đã bị cháy đen, còn toàn bộ núi Si-na-i thì không hề có một cây hay là cỏ nào có thể mọc được trên núi đó, đó là lý do tại sao Đức Giê-hô-va đã phán với Môi-se phải cấm dân Y-sơ-ra-ên không được đến gần chân núi Si-na-i và không được vì tò mò mà đến gần để nhìn Đức Giê-hô-va, vì như vậy họ sẽ phải chết.

Chính Môi-se đã từng cầu xin Đức Giê-hô-va cho mình được nhìn thấy sự vinh hiển của Đức Giê-hô-va, nhưng lời thỉnh cầu đó đã không được Đức Giê-hô-va chấp nhận.

Xuất Ê-díp-tô ký 33:18-23: **Môi-se thưa rằng: Tôi xin Ngài cho tôi xem sự vinh hiển của Ngài! Đức**

Giê-hô-va phán rằng: Ta sẽ làm cho các sự nhân từ ta phát ra trước mặt người; ta hô danh Giê-hô-va trước mặt người; làm ơn cho ai ta muốn làm ơn, và thương xót ai ta muốn thương xót. Ngài lại phán rằng: Người sẽ chẳng thấy được mặt ta, vì không ai thấy mặt ta mà còn sống. Đức Giê-hô-va lại phán: Đây có một chỗ gần ta, người hãy đứng trên hòn đá; khi sự vinh hiển ta đi ngang qua, ta sẽ để người trong bóng đá, lấy tay ta che người, cho đến chừng nào ta đã đi qua rồi. Ta sẽ rút tay lại, và người thấy phía sau ta; nhưng thấy mặt ta chẳng được.

Chúng ta cùng trở lại với sách Sáng thế ký, để nhận biết lẽ thật mầu nhiệm về quyết định của Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã giao phó trái đất cùng muôn vật trên đất này cho A-đam quản trị, vì điều này liên quan đến sự rung động của núi Si-nai, khi Đức Giê-hô-va ngự xuống, cũng như sự đất rung động khi Đức Chúa Jê-sus trút linh hồn trên thập tự giá tại nơi đồi Gô-gô-tha.

Sáng thế ký 1:1-31: Ban đầu Đức Chúa Trời dựng nên trời đất. Vả, đất là vô hình và trống không, sự mờ tối ở trên mặt vực; Thần Đức Chúa Trời vận hành trên mặt nước. Đức Chúa Trời phán rằng: Phải có sự sáng; thì có sự sáng. Đức Chúa Trời thấy sáng là tốt lành, bèn phân sáng ra cùng tối. Đức Chúa Trời đặt tên sự sáng là ngày; sự tối là đêm. Vậy, có buổi chiều và buổi mai; ấy là ngày thứ nhất. Đức Chúa Trời lại phán rằng: Phải có một khoảng không ở giữa nước đặng phân rẽ nước cách với nước. Ngài làm nên khoảng không, phân rẽ nước ở dưới khoảng không cách với nước ở trên khoảng không; thì có như vậy. Đức Chúa Trời đặt tên khoảng không là trời. Vậy, có buổi chiều và buổi mai; ấy là ngày thứ nhì. Đức Chúa Trời lại phán rằng: Những nước ở dưới trời phải tụ lại một nơi, và phải có chỗ khô cạn bày ra; thì có như vậy. Đức Chúa Trời đặt tên chỗ khô cạn là đất, còn nơi nước tụ lại là biển. Đức Chúa Trời thấy điều đó là tốt lành. Đức Chúa Trời lại phán rằng: Đất phải sanh cây cỏ; cỏ kết hạt giống, cây trái kết quả, tùy theo loại mà có hạt giống trong mình trên đất; thì có như vậy. Đất sanh cây cỏ: cỏ kết hạt tùy theo loại, cây kết quả có hạt trong mình, tùy theo loại. Đức Chúa Trời thấy điều đó là tốt lành. Vậy, có buổi chiều và buổi mai; ấy là ngày thứ ba. Đức Chúa Trời lại phán rằng: Phải có các vì sáng trong khoảng không trên trời, đặng phân ra ngày với đêm, và dùng làm dấu để định thì tiết, ngày và năm; lại dùng làm vì sáng trong khoảng không trên trời để soi xuống đất; thì có như vậy. Đức Chúa Trời làm nên hai vì sáng lớn; vì lớn hơn để cai trị ban ngày, vì nhỏ hơn để cai trị ban đêm; Ngài cũng làm các ngôi sao. Đức Chúa Trời đặt các vì đó trong khoảng không trên trời, đặng soi sáng đất, đặng cai trị ban ngày và ban đêm, đặng phân ra sự sáng với sự tối. Đức Chúa Trời thấy điều đó là tốt lành. Vậy, có buổi chiều và buổi mai; ấy là ngày thứ tư. Đức Chúa Trời lại phán rằng: Nước phải sanh các vật sống cho nhiều, và các loài chim phải bay trên mặt đất trong khoảng không trên trời. Đức Chúa Trời dựng nên các loài cá lớn, các vật sống hay động nhờ nước mà sanh nhiều ra, tùy theo loại, và các loài chim hay bay, tùy theo loại. Đức Chúa Trời thấy điều đó là tốt lành. Đức Chúa Trời ban phước cho các loài đó mà phán rằng: Hãy sanh sản, thêm nhiều, làm cho đầy dẫy dưới biển; còn các loài chim hãy sanh sản trên đất cho nhiều. Vậy, có buổi chiều và buổi mai; ấy là ngày thứ năm. Đức Chúa Trời lại phán rằng: Đất phải sanh các vật sống tùy theo loại, tức súc vật, côn trùng, và thú rừng, đều tùy theo loại; thì có như vậy. Đức Chúa Trời làm nên các loài thú rừng tùy theo loại, súc vật tùy theo loại, và các côn trùng trên đất tùy theo loại, Đức Chúa Trời thấy điều đó là tốt lành. Đức Chúa Trời phán rằng: Chúng ta hãy làm nên loài người như hình ta và theo tượng ta, đặng quản trị loài cá biển, loài chim trời, loài súc vật, loài côn trùng bò trên mặt đất, và khắp cả đất. Đức Chúa Trời dựng nên loài người như hình Ngài; Ngài dựng nên loài người giống như hình Đức Chúa Trời; Ngài dựng nên người nam cùng người nữ. Đức Chúa Trời ban phước cho loài người và phán rằng: Hãy sanh sản, thêm nhiều, làm cho đầy dẫy đất; hãy làm cho đất phục tùng, hãy quản trị loài cá dưới biển, loài chim trên trời cùng các vật sống hành động trên mặt đất. Đức Chúa Trời lại phán rằng: Nay, ta sẽ ban cho các người mọi thứ cỏ kết hạt mọc khắp mặt đất, và các loài cây sanh quả có hạt giống; ấy sẽ là đồ ăn cho các người. Còn các loài thú ngoài đồng, các loài chim trên trời, và các động vật khác trên mặt đất, phàm giống nào có sự sống thì ta ban cho mọi thứ cỏ xanh đặng dùng làm đồ ăn; thì có như vậy. Đức Chúa Trời thấy các việc Ngài đã làm thật rất tốt lành. Vậy, có buổi chiều và buổi mai; ấy là ngày thứ sáu.

Lời của Đức Chúa Trời là Giao-ước đời đời, loài người không thể thay đổi, vì thế cho nên khi A-đam nghe theo lời vợ, là Ê-va mà ăn trái của cây biết điều thiện và điều ác mà Đức Chúa Trời đã cấm ăn và vì cố tội

lỗi đó mà muôn vật trên đất này đã bị bắt phục sự hư không, nghĩa là bị ma quỷ cầm buộc và bởi tội lỗi của A-đam mà đất (cùng muôn vật sống trên đất) bị sự rửa sả cai trị.

Sáng thế ký 3:17-19: **Ngài lại phán cùng A-đam rằng: Vì người nghe theo lời vợ mà ăn trái cây ta đã dặn không nên ăn, vậy, đất sẽ bị rửa sả vì người; trọn đời người phải chịu khó nhọc mới có vật đất sanh ra mà ăn. Đất sẽ sanh chông gai và cây tật lê, và người sẽ ăn rau của đồng ruộng; người sẽ làm đổ mồ hôi trán mới có mà ăn, cho đến ngày nào người trở về đất, là nơi mà có người ra; vì người là bụi, người sẽ trở về bụi.**

Lời phán xét của Đức Giê-hô-va đã như một bức tường ngăn cách giữa tâm linh và tâm trí của loài người không thể làm hoà lại với nhau như lúc ban đầu nữa, nghĩa là tâm linh của loài người (A-đam) bị mất quyền cai trị tâm trí của thân thể xác thịt mình, trong khi đó, vì được ăn trái của cây biết điều thiện và điều ác nên khả năng phân biệt điều thiện và điều ác trong xác thịt của loài người đã trở thành trung tâm của sự sống mà xác thịt của loài người sử dụng để sống theo khả năng đó, chứ không còn chịu phục dưới sự cai trị của tâm linh nữa. Khi tâm linh không còn quản trị được xác thịt mình nữa, thì ma quỷ sẽ hành động cai trị loài người xác thịt qua sự cám dỗ tập trung vào khả năng phân biệt điều thiện và điều ác trong xác thịt của loài người.

Khi A-đam còn đang sống trong sự vinh hiển của Đức Chúa Trời thì người dùng Lời của Đức Chúa Trời để cai trị muôn vật trên đất này, nhưng khi A-đam phạm tội và mất quyền kế tự Đức Chúa Trời thì chính A-đam và Ê-va phải bị đuổi ra khỏi vườn Ê-đen và loài người phải lưu lạc trên đất trong khi thân thể xác thịt của loài người ra từ bụi đất, nên không được hưởng quyền kế tự Lời Đức Chúa Trời, nên loài người phải làm việc cực nhọc mới có lương thực nuôi mình và như vậy, muôn vật trên đất này đã không còn nhận được quyền năng của Lời Đức Chúa Trời để nâng đỡ như khi A-đam còn ở trong sự vinh hiển của Đức Chúa Trời nữa.

Rô-ma 8:19-23: **Thật thế, muôn vật ước ao nóng nảy mà trông đợi con cái Đức Chúa Trời được tỏ ra. Vì muôn vật đã bị bắt phục sự hư không, chẳng phải tự ý mình, bèn là bởi cơ Đấng bắt phục. Muôn vật mong rằng mình cũng sẽ được giải cứu khỏi làm tội sự hư nát, đang dự phần trong sự tự do vinh hiển của con cái Đức Chúa Trời. Vì chúng ta biết rằng muôn vật đều than thở và chịu khó nhọc cho đến ngày nay; không những muôn vật thôi, lại chúng ta, là kẻ có trái đầu mùa của Đức Thánh Linh, cũng than thở trong lòng, đang khi trông đợi sự làm con nuôi, tức là sự cứu chuộc thân thể chúng ta vậy.**

Câu 20 trên chép rằng: **Vì muôn vật đã bị bắt phục sự hư không, chẳng phải tự ý mình, bèn là bởi cơ Đấng bắt phục.**

Bản Kinh-Thánh King James version chép: ²⁰For the creature^{G2937} was made^{G5293} subject^{G5293} to vanity^{G3153}, not willingly^{G1635}, but by reason^{G1223} of him who hath subjected^{G5293} the same in hope^{G1680},

Có nghĩa là: *Vì các tạo vật đã bị bắt phục sự hư không, không phải bởi tình nguyện, nhưng bởi lý do vâng phục người (đã được Đức Chúa Trời chỉ định) cũng đang ở trong sự hy vọng như mình.*

Có thể do nhầm lẫn của người dịch, nên đã in chữ **Đấng** (không có trong nguyên bản) chép trong câu 20 này, và cụm từ chỉ về lý do muôn vật bị bắt phục được thêm vào cho người đọc có thể hiểu được nguyên nhân đó không phải nói về Giê-hô-va Đức Chúa Trời mà nói về A-đam, là người mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã ban cho quyền quản trị muôn vật trên đất này và khi Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã phán thì muôn vật đều phải vâng phục quyền quản trị của A-đam và thuộc về A-đam. Vì thế cho nên khi A-đam phạm tội ăn trái của cây biết điều thiện và điều ác thì bản thân A-đam phải bị mất quyền quản trị muôn vật và kẻ cướp được quyền đó là Sa-tan, vì hắn đã dùng mưu mà lừa được Ê-va ăn trái của cây biết điều thiện và điều ác và qua Ê-va mà A-đam cũng phạm tội theo. Khi A-đam (vốn là chủ nhân của trái đất cùng muôn vật trên đất) trở thành kẻ tội mọi cho tội lỗi thì muôn vật mà Đức Chúa Trời đã giao cho A-đam quản trị đó cũng bị bắt làm tội mọi cho tội lỗi như A-đam.

Câu 21 trên chép: **Muôn vật mong rằng mình cũng sẽ được giải cứu khỏi làm tội sự hư nát, đang dự phần trong sự tự do vinh hiển của con cái Đức Chúa Trời.**

Bản Kinh-Thánh King James version chép: ²¹Because^{G3754} the creature^{G2937} itself^{G846} also^{G2532} shall be delivered^{G1659} from the bondage^{G1397} of corruption^{G5356} into^{G1519} the glorious^{G1391} liberty^{G1657} of the children^{G5043} of God^{G2316}.

Có nghĩa là: *Bởi vì tự các tạo vật cũng sẽ được giải cứu khỏi ách tội mọi sự hư nát, mà được vào trong sự tự do vinh hiển của con Đức Chúa Trời.*

Chữ mà bản tiếng Việt dịch là **con cái - children**^{G5043} trong câu 21 trên, đó là chữ **τέκνον** - teknon, số

5043 của tiếng Hy-lạp (Greek) có nghĩa là: **một đứa con, con trai hoặc con gái;**

Chữ **con** được chép trong câu 21 trên là nói về Đức Chúa Jêsus Christ - Con một Đức Chúa Trời.

Vì Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã dùng Lời của Ngài để tạo nên muôn vật và Lời của Đức Chúa Trời cũng kế tự muôn vật, tức là sở hữu muôn vật, nên ngoài Đức Chúa Trời ra, thì chỉ có Lời của Đức Chúa Trời mới có quyền kế tự muôn vật mà thôi, nghĩa là sở hữu muôn vật, nâng đỡ muôn vật và cứu chuộc muôn vật.

Hê-bơ-rơ 1:1-12: **Đời xưa, Đức Chúa Trời đã dùng các đấng tiên tri phán dạy tổ phụ chúng ta nhiều lần nhiều cách, rồi đến những ngày sau rốt này, Ngài phán dạy chúng ta bởi Con Ngài, là Con mà Ngài đã lập lên kế tự muôn vật, lại bởi Con mà Ngài đã dựng nên thế gian; Con là sự chói sáng của sự vinh hiển Đức Chúa Trời và hình bóng của bản thể Ngài, lấy lời có quyền phép Ngài nâng đỡ muôn vật; sau khi Con làm xong sự sạch tội, bèn ngồi bên hữu Đấng tôn nghiêm ở trong nơi rất cao, vậy được hưởng danh cao hơn danh thiên sứ bao nhiêu, thì trở nên cao trọng hơn thiên sứ bấy nhiêu. Và, Đức Chúa Trời há có bao giờ phán cùng thiên sứ nào rằng: Người là Con ta, Ngày nay ta đã sanh người? Lại há có khi nào phán: Ta sẽ làm Cha người, Người sẽ làm Con ta? Còn khi Ngài đưa Con đầu lòng mình vào thế gian, thì phán rằng: Mọi thiên sứ của Đức Chúa Trời phải thờ lạy Con. Nói về thiên sứ thì Ngài phán rằng: Đức Chúa Trời làm cho thiên sứ Ngài như gió, và tôi tớ Ngài như ngọn lửa. Nhưng nói về Con thì lại phán rằng: Hỡi Đức Chúa Trời, ngôi Chúa còn mãi đời nọ qua đời kia, Quyền bính của nước Chúa là quyền bính ngay thẳng. Chúa ưa điều công bình, ghét điều gian ác; Cho nên, hỡi Chúa, Đức Chúa Trời của Chúa lấy dầu vui mừng xúc cho, Khiến Chúa trởi hơn kẻ đồng loại mình. Lại có phán: Hỡi Chúa, ban đầu trước hết Chúa đã dựng nên đất, Và các tầng trời cũng là công việc của tay Chúa. Trời đất sẽ hư đi, nhưng Chúa hằng có; Trời đất sẽ cũ đi như cái áo; Ngài sẽ cuốn nó lại như cái áo choàng, Rồi trời đất sẽ biến đổi, nhưng Chúa vẫn y nguyên, Các năm của Chúa không hề cùng.**

Khi Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời sai Đức Chúa Jêsus Christ - Con một Ngài vào thế gian này, ấy không phải chỉ để cứu chuộc loài người mà thôi, mà Đức Chúa Jêsus Christ còn chuộc lại hết thảy muôn vật mà Giê-hô-va đã tạo nên trên đất này và đã giao phó cho A-đam quản trị. Sự chết của Đức Chúa Jêsus Christ là giá cứu chuộc muôn vật mà trong muôn vật đó có loài người, là loài được tạo nên theo ảnh tượng của Đức Chúa Trời, cùng khiến cho muôn vật được làm hoà lại với Đức Chúa Trời.

Cô-lô-se 1:12-20: **Hãy tạ ơn Đức Chúa Cha, Ngài đã khiến anh em có thể dự phần cơ nghiệp của các thánh trong sự sáng láng; Ngài đã giải thoát chúng ta khỏi quyền của sự tối tăm, làm cho chúng ta dời qua nước của Con rất yêu dấu Ngài, trong Con đó chúng ta có sự cứu chuộc, là sự tha tội. Ấy chính Ngài là hình ảnh của Đức Chúa Trời không thấy được, là Đấng sanh ra đầu hết thảy mọi vật dựng nên. Vì muôn vật đã được dựng nên trong Ngài, bất luận trên trời, dưới đất, vật thấy được, vật không thấy được, hoặc ngôi vua, hoặc quyền cai trị, hoặc chấp chánh, hoặc cầm quyền, đều là bởi Ngài và vì Ngài mà được dựng nên cả. Ngài có trước muôn vật, và muôn vật đứng vững trong Ngài. Ấy cũng chính Ngài là đầu của thân thể, tức là đầu Hội thánh. Ngài là ban đầu sanh trước nhất từ trong những kẻ chết, hầu cho trong mọi vật, Ngài đứng đầu hàng. Vì chưng Đức Chúa Trời đã vui lòng khiến mọi sự đầy dẫy của mình chứa trong Ngài, và bởi huyết Ngài trên thập tự giá, thì đã làm nên hòa bình, khiến muôn vật dưới đất trên trời đều nhờ Ngài mà hòa thuận cùng chính mình Đức Chúa Trời.**

Khi Đức Chúa Jêsus trút linh hồn trên thập tự giá, những sự lạ lùng đã xảy ra, trong đó có **đất thì rung động, đá lớn bể ra, mồ mả mở ra.**

Điều gì khiến cho đất rung động như vậy?

Chúng ta hãy nhớ lại chuyện Đức Chúa Jêsus đuổi ma quỷ ra khỏi một đứa trẻ kia mà trước khi ma quỷ ra khỏi đứa trẻ ấy, chúng hành hạ thân thể của đứa trẻ đó.

Mác 9:14-27: **Đức Chúa Jêsus với ba người đến cùng các môn đồ khác, thì thấy đoàn dân rất đông vây chung quanh, và mấy thầy thông giáo đang cãi lẽ với các môn đồ ấy. Cả đoàn dân này vừa thấy Ngài, liền lấy làm lạ, thảy đều chạy đến chào Ngài. Ngài bèn hỏi rằng: Các người cãi lẽ với môn đồ về việc gì? Một người trong đám đông thưa rằng: Lạy thầy, tôi đã đem con trai tôi tới cho thầy; nó bị quỷ cầm ám, không cứ chỗ nào quỷ ám vào thì làm cho nổi kinh phong, sôi bọt mồm, ngiên răng, rồi nó mòn mỏi đi; tôi đã xin môn đồ thầy đuổi quỷ ấy, song đuổi không được. Đức Chúa Jêsus bèn đáp rằng: Hỡi dòng dõi**

chẳng tin kia, ta sẽ ở cùng các người cho đến chừng nào? Ta sẽ chịu các người cho đến khi nào? Hãy đem con đến cho ta. Chúng bèn đem đứa trẻ cho Ngài. Đứa trẻ vừa thấy Đức Chúa Jê-sus, tức thì quở vật mạnh nó, nó ngã xuống đất, rồi lăn lóc sôi bọt miếng ra. Đức Chúa Jê-sus hỏi cha nó rằng: Điều đó xảy đến cho nó đã bao lâu? Người cha thưa rằng: Từ khi nó còn nhỏ. Quý đã lăm phen quăng nó trong lửa và dưới nước, để giết nó đi; nhưng nếu thầy làm được việc gì, xin thương xót chúng tôi và giúp cho! Đức Chúa Jê-sus đáp rằng: Sao người nói: Nếu thầy làm được? Kể nào tin thì mọi việc đều được cả. Tức thì cha đứa trẻ la lên rằng: Tôi tin; xin Chúa giúp đỡ trong sự không tin của tôi! Khi Đức Chúa Jê-sus thấy dân chúng chạy đến đông, thì Ngài quở trách tà ma và phán cùng nó rằng: Hỡi quỷ câm và điếc, ta biểu mày phải ra khỏi đứa trẻ này, đừng ám nó nữa. Quỷ bèn la lớn tiếng lên, vật đứa trẻ mạnh lăm mà ra khỏi; đứa trẻ trở như chết vậy, nên nổi nhiều người nói rằng: Nó chết rồi. Nhưng Đức Chúa Jê-sus nắm tay nó, nâng lên; thì nó đứng dậy.

Khi ma quỷ đối diện với Đức Chúa Jê-sus Christ, chúng biết Ngài sẽ đuổi chúng ra khỏi người bị chúng ám, nên chúng đã hành hạ thân thể của người ấy rồi mới chịu ra khỏi thân thể của người ta.

Khi Ca-in giết em mình là A-bên, huyết của A-bên đã nhỏ xuống đất và vì cố đó mà đất rửa sả lại loài người như Kinh-Thánh đã chép:

Sáng thế ký 4:1-12: A-đam ăn ở với Ê-va, là vợ mình; người thọ thai sanh Ca-in và nói rằng: Nhờ Đức Giê-hô-va giúp đỡ, tôi mới sanh được một người. Ê-va lại sanh em Ca-in, là A-bên; A-bên làm nghề chăn chiên, còn Ca-in thì nghề làm ruộng. Và, cách ít lâu, Ca-in dùng thổ sản làm của lễ dâng cho Đức Giê-hô-va. A-bên cũng dâng chiên đầu lòng trong bầy mình cùng mỡ nó. Đức Giê-hô-va đoái xem A-bên và nhận lễ vật của người; nhưng chẳng đoái đến Ca-in và cũng chẳng nhận lễ vật của người; cho nên Ca-in giận lăm mà găm nét mặt. Đức Giê-hô-va phán hỏi Ca-in rằng: Cớ sao người giận, và cớ sao nét mặt người găm xuống? Nếu người làm lành, há chẳng ngược mặt lên sao? Còn như chẳng làm lành, thì tội lỗi rình đợi trước cửa, thềm người lăm; nhưng người phải quản trị nó. Ca-in thuật lại cùng A-bên là em mình. Và, khi hai người đang ở ngoài đồng, thì Ca-in xông đến A-bên là em mình, và giết đi. Đức Giê-hô-va hỏi Ca-in rằng: A-bên, em người, ở đâu? Thưa rằng: Tôi không biết; tôi là người giữ em tôi sao? Đức Giê-hô-va hỏi: Người đã làm điều chi vậy? Tiếng của máu em người từ dưới đất kêu thấu đến ta. Bây giờ, người sẽ bị đất rửa sả, là đất đã há miệng chịu hút máu của em người bởi chính tay người làm đổ ra. Khi người trông tía, đất chẳng sanh hoa lợi cho người nữa; người sẽ lưu lạc và trốn tránh, trên mặt đất.

Tại trên thập tự giá, khi huyết của Đức Chúa Jê-sus Christ đã đổ ra và những giọt huyết của Ngài nhỏ xuống đất, thì đất cũng thấm lấy huyết đó và như vậy, huyết thánh của Đức Chúa Jê-sus Christ đã chuộc trái đất này lại cho Đức Chúa Trời, nên khi Đức Chúa Jê-sus trút linh hồn, thì ngay lập tức, trên toà nơi thiên đàng, Đức Chúa Trời là quan án công bình liền thi hành sự phán xét công bình cho trái đất cùng muôn vật trên đất này được giải phóng khỏi quyền lực của tội lỗi. Ma quỷ không thể giữ lại những sự không thuộc về chúng cùng những sự mà chúng đã dùng mưu kế để chiếm đoạt từ loài người ở trên đất này.

Quyền lực của sự tối tăm đã cầm buộc đất kể từ khi A-đam phạm tội, nhưng khi Đức Chúa Jê-sus trút linh hồn trên thập tự giá thì chúng phải trả tự do lại cho đất, vì Luật pháp của Đức Chúa Trời có chép rõ rằng:

Lê-vi ký 25:8-28: Người cũng hãy tính bảy tuần năm tức bảy lần bảy năm; thì giờ của bảy tuần năm này sẽ là bốn mươi chín năm; rồi đến ngày mồng mười tháng bảy, tức là ngày chuộc tội, các người phải thổi kèn vang trong khắp xứ. Các người phải làm cho năm thứ năm mươi nên thánh, và rao truyền sự tự do cho hết thảy dân trong xứ. Ấy sẽ là năm hân hỷ cho các người; ai nấy đều được nhận lại cơ nghiệp mình, và ai nấy đều trở về gia quyến mình. Năm thứ năm mươi này là một năm hân hỷ cho các người, không nên gieo, không nên gặt vật chi đất tự sanh sản, và cũng chẳng nên hái nho không có hót sữa, vì là một năm hân hỷ, sẽ làm thánh cho các người; phải ăn những thổ sản tự mọc lên trong đồng ruộng (theo nguyên bản). Trong năm hân hỷ này, các sản nghiệp đều sẽ trở về nguyên chủ. Nếu các người bán hay là mua vật chi với kẻ lân cận mình, thì chớ lặn anh em mình. Người sẽ cứ lấy số năm từ sau năm hân hỷ mà mua với kẻ lân cận mình; còn người, cứ lấy theo số năm có hoa lợi mà bán. Tùy theo số năm sau năm hân hỷ, người sẽ bù thêm giá; tùy theo số năm ít, người sẽ giảm bớt giá; vì theo số mùa gặt mà người bán cho người. Chớ ai trong vòng các người làm lặn kẻ lân cận mình; nhưng hãy kính sợ Đức Chúa Trời, vì ta là Giê-hô-va Đức Chúa Trời của các người. Các người khá làm theo mạng lệnh ta, gìn

giữ luật pháp ta và noi theo, như vậy sẽ được ăn ở bình yên trong xứ. Đất sẽ sanh sản hoa lợi cho các người, các người sẽ ăn no và được ở bình yên trong xứ. Vì các người nói rằng: Nếu chúng tôi chẳng gieo, chẳng gặt mùa màng, thì trong năm thứ bảy sẽ lấy chi mà ăn? Năm thứ sáu, ta sẽ giáng phước cho các người, và năm ấy sẽ trúng mùa bù ba năm. Năm thứ tám, các người sẽ gieo và ăn hoa lợi của mùa màng cũ cho đến mùa màng mới của năm thứ chín. Đất không được đoạn mãi; vì đất thuộc về ta, các người ở cùng ta như kẻ khách ngoại bang và kẻ kiều ngụ. Trong khắp xứ mà các người sẽ được làm sản nghiệp, hãy cho phép chuộc đất lại. Nếu anh em người trở nên nghèo, và bán một phần sản nghiệp mình, thì người bà con gần có quyền chuộc lại, phải đến chuộc phần đất anh em người đã bán. Nếu người nào không có ai được quyền chuộc lại, nhưng tự lo cho có chi chuộc lại được, thì phải tính từ năm đã bán bồi số tội cho chủ mua, rồi người sẽ được nhận sản nghiệp mình lại. Nếu nguyên chủ không tìm đủ giá đặng trả cho, đất bán sẽ thuộc về người chủ mua cho đến năm hân hỷ; đoạn đất sẽ ra khỏi tay chủ mua và về nguyên chủ.

Kể từ khi A-đam được tạo dựng nên trên đất này cho đến Đức Chúa Jê-sus là bảy mươi bảy đời (Lu-ca 3:23-30). Như vậy, theo cách tính của Lời Đức Chúa Trời trong Kinh-Thánh thì bảy mươi bảy đời có nghĩa là **bốn mươi chín năm** theo ngôn ngữ Hê-bơ-rơ, vì chữ *ngày* cũng có nghĩa là *năm*, *đời*, *thời đại*.

Khi Đức Chúa Jê-sus trút linh hồn, cuộc đời của thân thể xác thịt Ngài liền chấm dứt và giá cứu chuộc của Ngài sẽ được tính cho những người nào sẽ tiếp nhận Đức Chúa Jê-sus Christ làm Cứu Chúa của cuộc đời mình thì những người đó được coi là con cái của Đức Chúa Jê-sus Christ và cuộc đời của những người đó được tính là năm thứ năm mươi (hay là ngày, năm, đời) và năm đó cũng là ngày cứu chuộc, ngày hân hỷ cho hết thảy những người nào nhận biết mình thuộc về Đức Chúa Trời và sự chết của Đức Chúa Jê-sus Christ trên thập tự giá đó chính là giá cứu chuộc họ cho được tự do trở về với Đức Chúa Trời, tức là về với nguyên chủ, như Kinh-Thánh đã chép. Khi Đức Chúa Jê-sus Christ phục sinh thì kể từ đó thời gian của sự cứu chuộc được tính là Ngày của Đấng Christ và Ngày này sẽ không như ngày của loài người trên đất này và chỉ kết thúc khi sự cứu chuộc đã hoàn thành, nghĩa là khi không còn trời, đất nữa, mà chỉ có thiên đàng mà thôi.

Đức Chúa Jê-sus Christ đã trở nên xác thịt và Ngài đã dùng sự thôngbiết về mình mà chuộc lại anh em Ngài cho được ra khỏi ách tội mọi. Theo Luật pháp đã chép, ma quỷ phải cho phép chuộc đất lại mà không được trì hoãn, vì thế cho nên khi Đức Chúa Jê-sus trút linh hồn, ma quỷ phải ra khỏi đất mà chúng đã chiếm đoạt và đương nhiên, ma quỷ sẽ không vui khi chúng bị đuổi ra khỏi đất mà chúng đã tưởng rằng sẽ thuộc về chúng, nên sự đất rung chuyển là một dấu hiệu của việc ma quỷ bị xua đuổi, như Đức Chúa Jê-sus đã phán trước khi Ngài bị người ta bắt và đóng đinh Ngài trên thập tự giá.

Giăng 12:29-33: Hiện nay tâm thần ta bối rối; ta sẽ nói gì? Cha ơi, xin làm sáng danh Cha! Bấy giờ có tiếng từ trên trời phán xuống rằng: Ta đã làm sáng danh rồi, ta còn làm cho sáng danh nữa! Đoàn dân ở tại đó nghe tiếng thì nói rằng ấy là tiếng sấm; có kẻ khác nói: Một vị thiên sứ nào nói với Ngài. Đức Chúa Jê-sus cất tiếng phán rằng: Ấy chẳng phải vì ta mà tiếng nầy vang ra, nhưng vì các người. Hiện bây giờ, có sự phán xét thế gian nầy, và hiện nay vua chúa của thế gian nầy phải bị xua đuổi. Còn ta, khi ta đã được treo lên khỏi đất, ta sẽ kéo mọi người đến cùng ta. Ngài phán vậy để chỉ mình phải chết cách nào.

Tiếp theo **đất thì rung động là đá lớn bể ra, mồ mả mở ra - the earth^{G1093} did quake^{G4579}, and the rocks^{G4073} rent^{G4977}; 52 And the graves^{G3419} were opened^{G455};**

Chữ **đá lớn - the rocks^{G4073}** được chép trong sách Ma-thi-ơ 27 câu 51 đó là chữ ΠΕΤΡΑ - **petra**, số 4073 của tiếng Hy-lạp (Greek) có nghĩa là: **Viên đá lớn, khối đá lớn;**

Trong Giao-ước cũ, chỉ có thầy tế lễ thượng phẩm mới được mở cuốn sách luật pháp (Kinh-Thánh) để ở trong đền thờ ra đọc cho dân sự nghe, chứ dân sự không thể sở hữu được cho mình một quyển Kinh-Thánh như chúng ta ngày nay có thể mua cho riêng mình một cuốn Kinh-Thánh.

Đá lớn bể ra khi Đức Chúa Jê-sus trút linh hồn là một dấu hiệu về một ngày mới của Đức Chúa Jê-sus Christ, Lời Đức Chúa Trời đã chép trong Kinh-Thánh không chỉ thuộc về những người giữ chức thầy tế lễ mà hết thảy những người nào tin Đức Chúa Jê-sus Christ thì đều được hưởng quyền tự do tra cứu Kinh-Thánh và người ta có quyền sao chép cuốn sách Luật pháp của Đức Chúa Trời cho riêng mình. Khi đá lớn bể ra thì người ta sẽ thấy những sự có ở bên trong đá đó, và hình ảnh đá lớn bể ra là dấu hiệu của một thời kỳ Đức

Chúa Trời sẽ ghi tạc luật pháp của Ngài vào trong lòng và trong trí của những người được cứu chuộc bởi huyết của Đức Chúa Jêsus Christ, chứ không phải chỉ có các thầy tế lễ mới có luật pháp của Đức Chúa Trời.

Giê-rê-mi 31:33-34: Đức Giê-hô-va phán: **Nầy là giao ước mà ta sẽ lập với nhà Y-sơ-ra-ên sau những ngày đó. Ta sẽ đặt luật pháp ta trong bụng chúng nó và chép vào lòng. Ta sẽ làm Đức Chúa Trời chúng nó, chúng nó sẽ làm dân ta. Chúng nó ai nấy sẽ chẳng dạy kẻ lân cận mình hay là anh em mình, mà rằng: Hãy nhận biết Đức Giê-hô-va! vì chúng nó thấy đều sẽ biết ta, kẻ nhỏ cũng như kẻ lớn. Đức Giê-hô-va phán: Ta sẽ tha sự gian ác chúng nó, và chẳng nhớ tội chúng nó nữa.**

Hê-bơ-rơ 10:15-23: Đức Thánh Linh cũng làm chứng cho chúng ta như vậy; vì đã phán rằng: **Chúa phán: Nầy là giao ước ta lập với chúng nó Sau những ngày đó, Ta sẽ để luật pháp ta vào lòng chúng nó Và ghi tạc nơi trí khôn, lại phán: Ta sẽ chẳng còn nhớ đến tội lỗi gian ác của chúng nó nữa. Bởi hễ có sự tha thứ thì không cần dâng của lễ vì tội lỗi nữa. Hỡi anh em, vì chúng ta nhờ huyết Đức Chúa Jêsus được dọn dĩa vào nơi rất thánh, bởi đường mới và sống mà Ngài đã mở ngang qua cái màn, nghĩa là ngang qua xác Ngài, lại vì chúng ta có một thầy tế lễ lớn đã lập lên cai trị nhà Đức Chúa Trời, nên chúng ta hãy lấy lòng thật thà với đức tin đầy dẫy trọn vẹn, lòng được tưới sạch khỏi lương tâm xấu, thân thể rửa bằng nước trong, mà đến gần Chúa. Hãy cầm giữ sự làm chứng về điều trông cậy chúng ta chẳng chuyển lay, vì Đấng đã hứa cùng chúng ta là thành tín.**

Qua tiên tri Giê-rê-mi, Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã công bố quyết định ban ân điển cho tuyển dân của Ngài, không phải chỉ nói về dân Y-sơ-ra-ên trong xác thịt mà là một tuyển dân được cứu chuộc bởi Đức Chúa Jêsus Christ - Con một Đức Chúa Trời và đối với tuyển dân này, Đức Giê-hô-va sẽ đổ Thần của Ngài ngự trên mỗi người và Ngài sẽ khiến tuyển dân của Ngài biết các Lời của Ngài và như vậy là ứng nghiệm với giá cứu chuộc của Đức Chúa Jêsus Christ, vì trong Giao-ước Cũ, mọi người phạm tội đều phải mang giá cứu chuộc mình lên đền thờ và nhờ thầy tế lễ dâng của tế lễ đó để chuộc tội cho mình, là tội của xác thịt người ấy, nhưng trong Đức Chúa Jêsus Christ thì mọi người tin đến Danh Ngài thì đều được tha thứ mọi tội lỗi mà người ấy đã phạm trong quá khứ cùng cứu chuộc người ấy ra khỏi sự rửa sả của Luật pháp, là sự buông tha khỏi tội lỗi của tổ phụ người ấy trải ba bốn đời truyền lại và đó là ý nghĩa của Lời Chúa phán trong Giê-rê-mi 31 câu 34 rằng: **“Chúng nó ai nấy sẽ chẳng dạy kẻ lân cận mình hay là anh em mình, mà rằng: Hãy nhận biết Đức Giê-hô-va! vì chúng nó thấy đều sẽ biết ta, kẻ nhỏ cũng như kẻ lớn. Đức Giê-hô-va phán: Ta sẽ tha sự gian ác chúng nó, và chẳng nhớ tội chúng nó nữa.”**

Đây là lời tiên tri về Giao-ước Mới được lập bằng huyết của Đức Chúa Jêsus Christ - Chiên con của Đức Chúa Trời chí cao, như Lời Chúa đã phán và được chép bởi tiên tri Giê-rê-mi:

Giê-rê-mi 31:31-33: Đức Giê-hô-va phán: **Nầy, những ngày đến, bấy giờ ta sẽ lập một giao ước mới với nhà Y-sơ-ra-ên và với nhà Giu-đa. Giao ước nầy sẽ không theo giao ước mà ta đã kết với tổ phụ chúng nó trong ngày ta nắm tay dắt ra khỏi đất Ê-díp-tô, tức giao ước mà chúng nó đã phá đi, dầu rằng ta làm chồng chúng nó, Đức Giê-hô-va phán vậy. Đức Giê-hô-va phán: Nầy là giao ước mà ta sẽ lập với nhà Y-sơ-ra-ên sau những ngày đó. Ta sẽ đặt luật pháp ta trong bụng chúng nó và chép vào lòng. Ta sẽ làm Đức Chúa Trời chúng nó, chúng nó sẽ làm dân ta.**

Trong Giao-ước Mới này, thì chính Thần của Đức Giê-hô-va, tức là Thánh-Linh của Đấng Christ sẽ ngự vào lòng những người được chuộc bởi huyết của Đức Chúa Jêsus Christ và như vậy, cuốn sách Luật pháp không còn là độc quyền ở nơi đền thờ của Đức Giê-hô-va tại thành Giê-ru-sa-lem nữa, nhưng sẽ được ghi tạc vào lòng (tâm linh) và nơi trí khôn (tâm trí) của những người được chuộc bởi huyết của Đức Chúa Jêsus Christ và đền thờ của Đức Chúa Trời cũng không chỉ nói về đền thờ tại thành Giê-ru-sa-lem nữa, nhưng tại nơi tấm lòng của những người tin Đức Chúa Jêsus Christ và Đức Chúa Jêsus đã phán về lễ thật này tại bên giếng nước Gia-cốp và người đầu tiên được nghe lễ thật này bởi Đức Chúa Jêsus lại là một người đàn bà Sa-ma-ri:

Giăng 4: 21-24: Đức Chúa Jêsus phán rằng: **Hỡi người đàn bà, hãy tin ta, giờ đến, khi các người thờ lạy Cha, chẳng tại trên hòn núi nầy, cũng chẳng tại thành Giê-ru-sa-lem. Các người thờ lạy sự các người không biết, chúng ta thờ lạy sự chúng ta biết, vì sự cứu rỗi bởi người Giu-đa mà đến. Nhưng giờ hầu đến, và đã đến rồi, khi những kẻ thờ phượng thật lấy tâm thần và lễ thật mà thờ phượng Cha: ấy đó là những kẻ thờ phượng mà Cha ưa thích vậy. Đức Chúa Trời là Thần, nên ai thờ lạy Ngài thì phải lấy tâm thần và lễ thật mà thờ lạy.**

Khi Đức Giê-hô-va mạng lệnh cho Môi-se về Lễ Vượt Qua của Ngài, Ngài đã phán rằng:

Xuất Ê-díp-tô ký 12:3-4: **Hãy nói cho toàn hội chúng Y-sơ-ra-ên rằng: Đến ngày mồng mười tháng này, mỗi gia trưởng tùy theo nhà mình phải bắt một con chiên con. Nếu nhà ít người quá ăn không hết một chiên con, hãy chung cùng người rất lân cận mình, tùy theo số người; và hãy tính cho mỗi chiên con tùy sức người ăn hết.**

Đây là lời tiên tri về một kỳ mà người ta sẽ không phải tập trung lại trong nhà hội tại các thành của dân Y-sơ-ra-ên để thờ phượng Đức Chúa Trời nữa, nhưng tại trong các nhà của những người tin Chúa và được gọi là Hội-Thánh của Đức Chúa Jêsus Christ, Đấng cứu chuộc nhân loại và tại đó, Lời của Đức Chúa Trời được tôn cao, Lễ thật là Luật pháp của Thánh-Linh sự sống được bày tỏ và Luật pháp văn tự được vững lập, thì dù tại nơi đó có hai hay ba người nhân Danh Đức Chúa Jêsus Christ mà nhóm nhau lại, thì Chúa sẽ ngự giữa những người đó, như Đức Chúa Jêsus đã phán:

Ma-thi-ơ 18:19-20: **Quả thật, ta lại nói cùng các người, nếu hai người trong các người thuận nhau ở dưới đất mà cầu xin không cứ việc chi, thì Cha ta ở trên trời sẽ cho họ. Vì nơi nào có hai ba người nhân danh ta nhóm nhau lại, thì ta ở giữa họ.**

Tiếp theo đá lớn bể ra là **mồ mả mở ra - the rocks^{G4073} rent^{G4977}; ⁵² And the graves^{G3419} were opened^{G455}**;
 Chữ **mồ mả - the graves^{G3419}** được chép trong câu 52 trên, đó là chữ **μνημειῶν - mnemeion**, số 3419 ra từ gốc là chữ **μιμνήσκω - mimnesko**, số 3403 của tiếng Hy-lạp (Greek) có nghĩa là: **sự nhớ lại, ký ức, hồi tưởng, đài kỷ niệm, nơi chôn cất, nơi mai táng, sự chôn vùi, mồ mả, làm cho nhớ lại, làm cho nhớ tới;**

Tại nơi tâm trí xác thịt của người ta, qua các chức năng như sự nhìn, sự nghe mà người ta ghi nhận lại những sự mình đã nhìn thấy và nghe được, dù sau đó có thể người ta sẽ quên những sự mình đã thấy và nghe. Nhưng khi người ta đã nhận được giá cứu chuộc cho sự sống mình và đặc biệt là khi tâm linh của người tin Chúa được tái sinh, thì bấy giờ, Thần Lễ thật sẽ giúp cho người ta nhớ lại những sự mà họ đã được nghe, được thấy, được biết, vì trong thực tế, khi thân thể xác thịt người ta được thấy, được nghe thì tâm linh của người ấy cũng được thấy được nghe, nhưng vì bức tường ngăn cách là sự phán xét của Đức Giê-hô-va đối với A-đam, khiến người bề trong và người bề ngoài không thể làm hoà lại với nhau, nên người bề ngoài không biết mình có linh hồn (tâm linh) trong khi linh hồn người đó lại không thể tỏ ra cho thân thể xác thịt mình biết sự hiện hữu của mình trong thân thể ấy, cho đến khi người đó tiếp nhận giá cứu chuộc của Đức Chúa Jêsus Christ và nhờ quyền phép của Đức Thánh-Linh và Lễ thật mà được tái sinh, thì bấy giờ, hai con người này mới làm hoà lại được với nhau và với Đức Chúa Trời. Nhờ Đức Thánh-Linh mà cả hai con người này đều sẽ nhớ lại hết thảy những sự mà mình đã được nghe, như Đức Chúa Jêsus đã phán và như vậy, trước khi người ta được sanh lại bởi quyền phép của Đức Thánh-Linh và Lễ thật thì thân thể xác thịt của người ta thật như là mồ mả của tâm linh người ấy vậy, như ý nghĩa gốc của chữ **mồ mả** đã chép trong Kinh-Thánh bằng tiếng Hy-lạp.

Giăng 16:13-15: **Lúc nào Thần lễ thật sẽ đến, thì Ngài dẫn các người vào mọi lẽ thật; vì Ngài không nói tự mình, nhưng nói mọi điều mình đã nghe, và tỏ bày cho các người những sự sẽ đến. Ấy chính Ngài sẽ làm sáng danh ta, vì Ngài sẽ lấy điều thuộc về ta mà rao bảo cho các người. Mọi sự Cha có, đều là của ta; nên ta nói rằng Ngài sẽ lấy điều thuộc về ta mà rao bảo cho các người vậy.**

Kể từ khi A-đam phạm tội ăn trái của cây biết điều thiện và điều ác mà Đức Chúa Trời đã cấm ăn, thì kể từ đó, thân thể xác thịt của loài người có thể được ví như là mồ mả cho tâm linh người ta vậy, vì cho dù tâm linh (A-đam) vẫn còn sống trong thân thể xác thịt mình, thì A-đam đã bị phán xét vào trong sự chết và thời gian sống của A-đam là tùy thuộc vào ngày sống của xác thịt mình, như Đức Giê-hô-va đã phán với A-đam.

Sáng thế ký 3:17-19: **Ngài lại phán cùng A-đam rằng: Vì người nghe theo lời vợ mà ăn trái cây ta đã dặn không nên ăn, vậy, đất sẽ bị rửa sả vì người; trọn đời người phải chịu khó nhọc mới có vật đất sanh ra mà ăn. Đất sẽ sanh chông gai và cây tật lê, và người sẽ ăn rau của đồng ruộng; người sẽ làm đổ mồ hôi trán mới có mà ăn, cho đến ngày nào người trở về đất, là nơi mà có người ra; vì người là bụi, người sẽ trở về bụi.**

Chúng ta hãy xem Đức Giê-hô-va phán gì về thân thể xác thịt của người ta là mồ mả của tâm linh mình.

Ê-xê-chi-ên 37:12-14: **Vậy, hãy nói tiên tri, và bảo chúng nó rằng: Chúa Giê-hô-va phán như vậy: Hỡi dân ta, này, ta sẽ mở mồ mả các người, làm cho các người lại lên khỏi mồ mả, và ta sẽ đem các người về trong đất của Y-sơ-ra-ên. Hỡi dân ta, các người sẽ biết ta là Đức Giê-hô-va, khi ta đã mở mồ mả các**

người, và làm cho các người lại lên khỏi mồ mả. Ta sẽ đặt Thần ta trong các người, và các người sẽ sống. Ta sẽ lại lập các người trong đất riêng của các người; rồi các người sẽ biết rằng ta, Đức Giê-hô-va, sau khi hứa lời ấy thì đã làm thành, Đức Giê-hô-va phán vậy.

Trong thực tế, Đức Giê-hô-va chưa hề khiến những người đã chết được sống lại để thành một dân của Ngài, nhưng đây là lời tiên tri nói về một thời kỳ, Thần của Đức Giê-hô-va sẽ khiến cho tâm linh (là Y-sơ-ra-ên thật) của những người thuộc về Ngài, đặc biệt là trong Giao-ước Mới được lập bằng huyết của Đức Chúa Jê-sus Christ mà tâm linh của những người ấy sẽ được sanh lại bằng quyền phép của Lễ thật và của Đức Thánh-Linh và người ta sẽ được nghe một thứ ngôn ngữ của một thứ dân mà người ta không thể nhìn thấy bằng mắt thường và người ta cũng sẽ được nghe đến danh của một vương quốc mà trong Giao-ước Cũ, người ta chỉ thấy trong thơ ca ngợi khen Đức Chúa Trời mà thôi, đó là Nước Chúa (tức là Nước Đức Chúa Trời).

Thi-Thiên 145:10-13: Hỡi Đức Giê-hô-va, các công việc Ngài sẽ ngợi khen Ngài; Những người thánh Ngài cũng sẽ chúc tụng Ngài. Họ sẽ nói về sự vinh hiển nước Chúa, thuật lại quyền năng của Chúa. Đấng tỏ ra cho con loài người biết việc quyền năng của Chúa, và sự vinh hiển oai nghi của nước Ngài. Nước Chúa là nước có đời đời, quyền cai trị của Chúa còn đến muôn đời.

Đức Chúa Jê-sus đã đến thế gian này để làm chứng cho lễ thật và Ngài đã giảng về sự đến của Nước Đức Chúa Trời và những người sẽ được vào trong Nước của Đức Chúa Trời.

Giăng 3:3-8: Đức Chúa Jê-sus cất tiếng đáp rằng: Quả thật, quả thật, ta nói cùng người, nếu một người chẳng sanh lại, thì không thể thấy được nước Đức Chúa Trời. Ni-cô-đem thưa rằng: Người đã già thì sanh lại làm sao được? Có thể nào trở vào lòng mẹ và sanh lần thứ hai sao? Đức Chúa Jê-sus đáp rằng: Quả thật, quả thật, ta nói cùng người, nếu một người chẳng nhờ nước và Thánh Linh mà sanh, thì không được vào nước Đức Chúa Trời. Hễ chi sanh bởi xác thịt là xác thịt; hễ chi sanh bởi Thánh Linh là thần. Chớ lấy làm lạ về điều ta đã nói với người: Các người phải sanh lại. Gió muốn thổi đâu thì thổi, người nghe tiếng động; nhưng chẳng biết gió đến từ đâu và cũng không biết đi đâu. Hễ người nào sanh bởi Thánh Linh thì cũng như vậy.

Trong thuộc thế, khi mồ mả mở ra, thì người ta sẽ được thấy những sự ở trong đó như hài cốt của kẻ chết, nhưng trong Nước Đức Chúa Trời thì khi mồ mả mở ra, người ta sẽ không thể thấy được gì ngoài tiếng của kẻ đã ngồi ở trong mồ mả đó, mà Lời Chúa đã chép là: những kẻ ngồi chỗ tối tăm và trong bóng sự chết.

Thi-Thiên 107: 8-15: Nguyện người ta ngợi khen Đức Giê-hô-va vì sự nhân từ Ngài, và vì các công việc lạ lùng Ngài làm cho con loài người! Vì Ngài làm cho lòng khao khát được thỏa thích, khiến cho hồn đói được đầy dẫy vật tốt. Những kẻ ở trong tối tăm và bóng sự chết, bị khốn khổ và xích sắt bắt buộc, bởi vì đã bội nghịch lời Đức Chúa Trời, và khinh dể sự khuyên dạy của Đấng Chí cao. Nhân đó Ngài lấy sự lao khổ hạ lòng họ xuống; Họ vấp ngã không ai giúp đỡ. Bấy giờ trong cơn gian truân họ kêu cầu Đức Giê-hô-va; Ngài bèn giải cứu họ khỏi điều gian nan, rút họ khỏi sự tối tăm và bóng sự chết, cũng bẻ gãy xiềng của họ. Nguyện người ta ngợi khen Đức Giê-hô-va vì sự nhân từ Ngài, và vì các công việc lạ lùng Ngài làm cho con loài người!

Mác 16:15-18: Ngài phán cùng các sứ đồ rằng: Hãy đi khắp thế gian, giảng Tin Lành cho mọi người. Ai tin và chịu phép báp-tem, sẽ được rỗi; nhưng ai chẳng tin, sẽ bị đoán phạt. Vậy những kẻ tin sẽ được các dấu lạ này: lấy danh ta mà trừ quỷ; dùng tiếng mới mà nói; bắt rắn trong tay; nếu uống giống chi độc, cũng chẳng hại gì; hễ đặt tay trên kẻ đau, thì kẻ đau sẽ lành.

Lu-ca 1:68-80: Ngợi khen Chúa, là Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên, vì đã thăm viếng và chuộc dân Ngài, cùng sanh ra cho chúng tôi trong nhà Đa-vít, tôi tớ Ngài, một Đấng Cứu thế có quyền phép! Như lời Ngài đã dùng miệng các thánh tiên tri phán từ thuở trước, Ngài cứu chúng tôi khỏi kẻ thù và tay mọi người ghen ghét chúng tôi; Ngài tỏ lòng thương xót đến tổ tông chúng tôi, và nhớ lại lời giao ước thánh của Ngài, theo như Ngài đã thề với Áp-ra-ham là tổ phụ chúng tôi, mà hứa rằng khi chúng tôi đã được cứu khỏi tay kẻ nghịch thù, Ngài sẽ ban ơn lành cho chúng tôi, trước mặt Ngài, lấy sự thánh khiết và công bình mà hầu việc Ngài, trọn đời mình không sợ hãi gì hết. Hỡi con trẻ, người ta sẽ kêu con là tiên tri của Đấng Rất Cao; Con sẽ đi trước mặt Chúa, dọn đường Ngài, để cho dân Ngài bởi sự tha tội họ mà biết sự rỗi. Vì Đức Chúa Trời chúng tôi động lòng thương xót, và mặt trời mọc lên từ nơi cao thăm viếng chúng tôi, để soi những kẻ ngồi chỗ tối tăm và trong bóng sự chết, cùng đưa chân chúng tôi đi đường bình an. Vả, con trẻ ấy lớn lên, tâm thần mạnh mẽ, ở nơi đồng vắng cho đến ngày tỏ mình ra cùng dân

Y-sơ-ra-ên.

Công vụ các sứ đồ 2:1-41: Đến ngày lễ Ngũ tuần, môn đồ nhóm họp tại một chỗ. Thành linh, có tiếng từ trời đến như tiếng gió thổi ào ào, đầy khắp nhà môn đồ ngồi. Các môn đồ thấy lưỡi rời rạc từng cái một, như lưỡi bằng lửa hiện ra, đậu trên mỗi người trong bọn mình. Hết thấy đều được đầy đầy Đức Thánh Linh, khởi sự nói các thứ tiếng khác, theo như Đức Thánh Linh cho mình nói. Và, bấy giờ có người Giu-đa, kẻ mộ đạo, từ các dân thiên hạ đến, ở tại thành Giê-ru-sa-lem. Lúc tiếng ấy vang ra, dân chúng chạy đến, ai nấy đều sững sờ vì mỗi người đều nghe các môn đồ nói tiếng xứ mình. Chúng đều sợ hãi và lấy làm lạ mà rằng: Hết thấy người nói đó, há chẳng phải là người Ga-li-lê sao? Vậy thì, sao chúng ta nghe ai nấy đều nói tiếng riêng của xứ chúng ta sanh đẻ? Nào người Bạt-thê, Mê-di, Ê-la-mít, kẻ ở tại Mê-sô-bô-ta-mi, Giu-đê, Cáp-ba-đốc, Bông, A-si, Phi-ri-gi, Bam-phi-ly, Ê-díp-tô, đất Li-by gần Sy-ren, nào kẻ từ Rô-ma đến, cả người Giu-đa hoặc người mới theo đạo Giu-đa, người Cờ-rét (*Greek*) và Ả-rập nữa, chúng ta đều nghe họ lấy tiếng chúng ta mà nói những sự cao trọng của Đức Chúa Trời. Ai ai đều sợ hãi, không biết nghĩ làm sao, bèn nói với nhau rằng: Việc này là nghĩa làm sao? Nhưng có kẻ lại nhạo báng rằng: Họ say rượu mới đó. Bấy giờ, Phi-e-rơ đứng ra cùng mười một sứ đồ, cất tiếng nói với dân chúng rằng: Hỡi người Giu-đa, và mọi người ở tại thành Giê-ru-sa-lem, hãy biết rõ điều này, và lắng tai nghe lời ta. Những người này chẳng phải say như các người ngờ đâu, vì bây giờ mới là giờ thứ ba ban ngày. Nhưng ấy là điều đáng tiên tri Giô-ên đã nói tiên tri rằng: Đức Chúa Trời phán: Trong những ngày sau rốt, Ta sẽ đổ Thần ta khắp trên mọi xác-thịt; Con trai và con gái các người đều sẽ nói lời tiên tri, bọn trai trẻ sẽ thấy chiêm lạ, và các người già cả sẽ có chiêm bao. Phải, trong những ngày đó, ta sẽ đổ Thần ta khắp trên các dây tổ trai và gái ta, chúng nó đều nói lời tiên tri; Ta lại sẽ tỏ ra sự lạ lùng ở trên trời, và dấu lạ ở dưới đất; Tức là máu, lửa, và luồng khói; Mặt trời sẽ biến nên tối tăm, mặt trăng hóa ra máu, trước ngày lớn và vinh hiển của Chúa chưa đến; Và lại ai cầu khẩn danh Chúa thì sẽ được cứu. Hỡi người Y-sơ-ra-ên, hãy nghe lời này: Đức Chúa Jê-sus ở Na-xa-rét, tức là Người mà Đức Chúa Trời đã dùng làm việc quyền phép, sự lạ và dấu lạ ở giữa các người, để làm chứng cho Người trong vòng các người, như chính các người đều biết. Người đó bị nộp theo ý định trước và sự biết trước của Đức Chúa Trời, các người đã mượn tay độc ác mà đóng đinh Người trên thập tự giá và giết đi. Nhưng Đức Chúa Trời đã khiến Người sống lại, đứt đứt dây trói của sự chết, vì nó không thể giữ Người lại dưới quyền nó. Bởi chúng vua Đa-vít có nói về Người rằng: Tôi từng thấy Chúa ở trước mặt tôi luôn, vì Ngài ở bên hữu tôi, hầu cho tôi chẳng bị rúng động chút nào. Bởi cố đó, lòng tôi vui vẻ, lưỡi tôi mừng rỡ, và xác thịt tôi cũng sẽ yên nghỉ trong sự trông cậy; Vì Chúa sẽ chẳng để linh hồn tôi nơi âm phủ, và chẳng cho Đấng Thánh của Ngài hư nát đâu. Chúa đã cho tôi biết đường sự sống; Cũng sẽ cho tôi đầy lòng vui mừng trước mặt Ngài. Hỡi anh em, ta thật có thể nói cách vững vàng với anh em về tổ Đa-vít rằng người đã chết và chôn rồi, ngày nay mô mả người còn ở giữa chúng ta. Nhưng, vì người là đáng tiên tri, và biết Đức Chúa Trời đã thề hứa với người sẽ cho một hậu tự người ngồi trên ngai mình, thì người đã thấy trước và nói trước về sự sống lại của Đấng Christ rằng: Ngài chẳng bị để nơi âm phủ, và xác thịt Ngài chẳng thấy sự hư nát. Đức Chúa Jê-sus này, Đức Chúa Trời đã khiến sống lại, và chúng ta thấy đều làm chứng về sự đó. Vậy, sau khi Ngài đã được đem lên bên hữu Đức Chúa Trời, và từ nơi Cha đã nhận lấy Đức Thánh Linh mà Cha đã hứa ban cho, thì Ngài đổ Đức Thánh Linh ra, như các người đang thấy và nghe. Vì vua Đa-vít chẳng hề lên trời, nhưng chính người có nói: Chúa đã phán cùng Chúa tôi rằng: Hãy ngồi bên hữu ta, Cho đến chừng nào ta để kẻ thù nghịch người dưới chân người, đặt làm bệ cho người. Vậy, cả nhà Y-sơ-ra-ên khá biết chắc rằng Đức Chúa Trời đã tôn Jê-sus này, mà các người đã đóng đinh trên thập tự giá, làm Chúa và Đấng Christ. Chúng nghe bấy nhiêu lời, trong lòng cảm động, bèn hỏi Phi-e-rơ và các sứ đồ khác rằng: Hỡi anh em, chúng ta phải làm chi? Phi-e-rơ trả lời rằng: Hãy hối cải, ai nấy phải nhân danh Đức Chúa Jê-sus chịu phép báp-tem, để được tha tội mình, rồi sẽ được lãnh sự ban cho Đức Thánh Linh. Vì lời hứa thuộc về các người, con cái các người, và thuộc về hết thấy mọi người ở xa, tức là bao nhiêu người mà Chúa là Đức Chúa Trời chúng ta sẽ gọi. Phi-e-rơ lại lấy nhiều lời giảng nữa mà giục lòng và khuyên lớn chúng rằng: Các người khá cứu mình thoát khỏi giữa dòng dãi gian tà này! Vậy, những kẻ nhận lời đó đều chịu phép báp-tem; và trong ngày ấy, có độ ba ngàn người thêm vào Hội thánh.

Khi Đức Chúa Jê-sus còn đang thi hành chức vụ rao giảng Tin-Lành của Nước Đức Chúa Trời, Ngài đã quở trách những người Pha-ri-si vì sự giả hình của họ và Ngài đã ví thân thể xác thịt của họ là mô mả.

Ma-thi-ơ 23:25-39: Khốn cho các người, thầy thông giáo và người Pha-ri-si, là kẻ giả hình! vì các người rửa bề ngoài chén và mâm, nhưng ở trong thì đầy đầy sự ăn cướp cùng sự quá độ. Hỡi người Pha-ri-si mù kia, trước hết phải lau bề trong chén và mâm, hầu cho bề ngoài cũng được sạch sẽ. Khốn cho các người, thầy thông giáo và người Pha-ri-si, là kẻ giả hình! vì các người giống như mồ mả tô trắng bề ngoài cho đẹp, mà bề trong thì đầy xương người chết và mọi thứ dơ dáy. Các người cũng vậy, bề ngoài ra dáng công bình, nhưng ở trong thì chan chứa sự giả hình và tội lỗi. Khốn cho các người, thầy thông giáo và người Pha-ri-si, là kẻ giả hình! vì các người xây đắp mồ mả của đấng tiên tri, trau giồi mồ mả của người công bình, và nói rằng: Nếu chúng ta ở cùng một thời với tổ phụ, thì không hùa theo người mà làm đổ máu các đấng tiên tri vậy. Ấy đó, các người tự làm chứng cho mình rằng thật là con cháu những người giết các đấng tiên tri. Vậy thì hãy làm cho đầy đầy cái lương của tổ phụ các người! Hỡi loài rắn, dòng dõi rắn lục kia, thế nào mà tránh khỏi sự đoán phạt nơi địa ngục được? Vậy nên, này, ta sai những đấng tiên tri, kẻ khôn ngoan, và thầy thông giáo đến cùng các người; trong những người ấy, kẻ thì các người sẽ giết và đóng đinh trên cây thập tự, kẻ thì các người sẽ đánh đập trong nhà hội mình, và các người sẽ đuổi bắt họ từ thành này qua thành kia, hầu cho hết thầy máu vô tội bị tràn ra trên mặt đất, đổ về các người, từ máu A-bên là người công bình cho đến máu Xa-cha-ri là con của Ba-ra-chi, mà các người đã giết ở giữa khoảng đền thờ và bàn thờ. Quả thật, ta nói cùng các người, mọi điều đó sẽ xảy đến cho dòng dõi này. Hỡi Giê-ru-sa-lem, Giê-ru-sa-lem, người giết các đấng tiên tri và ném đá những kẻ chịu sai đến cùng người, bao nhiêu lần ta muốn nhóm họp các con người như gà mái túc con mình lại ấp trong cánh, mà các người chẳng khứng! Này, nhà các người sẽ bỏ hoang! Vì, ta bảo, các người sẽ không thấy ta nữa, cho đến lúc các người sẽ nói rằng: Phước cho Đấng nhân danh Chúa mà đến!

Khi A-đam không quản trị xác thịt mình, nhưng lại cho phép xác thịt mình ăn trái của cây biết điều thiện và điều ác thì chính A-đam (tâm linh) phải chịu phán xét vào trong sự chết và thân thể xác thịt của A-đam đã trở thành quan tài chôn sống mình. Nhưng khi thân thể xác thịt của người ta tiếp nhận giá cứu chuộc của Đức Chúa Jê-sus Christ thì cũng giống như khi chiếc hòm bằng chứng tiếp nhận hai bảng đá ghi chép Luật pháp của Giê-hô-va Đức Chúa Trời đặt vào trong mình, thì bấy giờ, tâm linh (A-đam) của người ấy được sự sống lại. Muốn nhận được hai bảng đá Luật pháp của Đức Chúa Trời thì nắp hòm phải mở ra để Chúa đặt Luật pháp của Ngài vào trong đó và khi hòm bằng chứng đã nhận được Luật pháp của Đức Chúa Trời thì nó sẽ được gọi là Hòm Giao-ước của Đức Giê-hô-va.

Nếu một người muốn nhận được giá cứu chuộc cho sự sống của linh hồn mình, người đó phải nghe theo (tiếp nhận, vâng giữ và làm theo) tiếng phán của Đức Giê-hô-va và làm theo các mạng lệnh của Ngài, thì Thần của Đức Giê-hô-va sẽ đặt Luật pháp của Ngài vào trong lòng người ấy. Quyền phép của Lời Đức Chúa Trời sẽ khiến cho tâm linh của người ấy được sống lại và như vậy, thân thể xác thịt của người đó sẽ không còn là mồ mả giam giữ tâm linh mình nữa, nhưng cả hai sẽ hiệp làm một để hầu việc Đức Chúa Trời bằng tâm thần và bằng lễ thật.

Khải huyền 3: 20-22: Này, ta đứng ngoài cửa mà gõ; nếu ai nghe tiếng ta mà mở cửa cho, thì ta sẽ vào cùng người ấy, ăn bữa tối với người, và người với ta. Kẻ nào thắng, ta sẽ cho ngồi với ta trên ngôi ta, như chính ta đã thắng và ngồi với Cha ta trên ngôi Ngài. Ai có tai, hãy nghe lời Đức Thánh Linh phán cùng các Hội thánh!

Hết phần 16-C